

**LIÊN NGÀNH ĐIỆN - ĐIỆN TỬ - TỰ ĐỘNG HÓA**

Nghiên cứu, thiết kế hệ thống SCADA cho kho lạnh bảo quản khoai tây giống	5	Lê Ngọc Hòa Lê Thị Mai Vũ Hồng Phong Nguyễn Thị Phương Oanh
Ảnh hưởng của nguồn điện phân tán nối lưới có xét đến ổn định	13	Nguyễn Trọng Các Nguyễn Duy Khiêm Đoàn Đức Tùng
Linh kiện quang tử ghép/tách hai mode không phụ thuộc phân cực sử dụng bộ ghép chữ y bất đối xứng	20	Dương Quang Duy Trương Cao Dũng Chử Đức Hoàng Nguyễn Trọng Các Nguyễn Tuấn
Thiết kế bộ điều khiển mờ thích nghi điều khiển cho robot tìm và làm sạch bẩn	27	Vũ Thị Yến Nguyễn Thị Sim Dương Thị Hoa Nguyễn Thị Hưng

**LIÊN NGÀNH CƠ KHÍ - ĐỘNG LỰC**

Nghiên cứu kiểu dáng hình học của phương tiện lặn	33	Nguyễn Đông Lương Ngọc Lợi Phan Anh Tuấn Phạm Thị Thanh Hương
Nghiên cứu so sánh độ giãn đứt tương đối, độ bền đường may 406 giữa chỉ 100% polyester và chỉ pha 65% polyester, 35% cotton trên vải TC	41	Bùi Thị Loan Nguyễn Thị Hồi
Nghiên cứu sự ảnh hưởng của thông số công nghệ khi miết ép dao động đến sự hình thành quỹ đạo “vết” trên lớp bề mặt	46	Nguyễn Văn Hình Dương Thị Hà Nguyễn Thị Liễu
Khảo sát ảnh hưởng của một số yếu tố đến thời gian thực hiện thao tác kéo chi tiết ra ngoài bằng 2 tay của các công đoạn may sản phẩm Polo-Shirt từ vải dệt kim	53	Nguyễn Quang Thoại Phan Thanh Thảo

**NGÀNH KINH TẾ**

Tác động của dịch Covid-19 và giải pháp phát triển thương mại điện tử Việt Nam	61	Trần Thị Hằng
Hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tiếp cận vốn tín dụng tại Hải Dương	69	Lương Thị Hoa

**TẠP CHÍ**  
**NGHIÊN CỨU KHOA HỌC**  
**ĐẠI HỌC SAO ĐỎ**

**TRONG SỐ NÀY**  
**SỐ 4(75) 2021**

**LIÊN NGÀNH HÓA HỌC - CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM**

Nghiên cứu ứng dụng màng chitosan kết hợp với nano bạc để bảo quản cam canh ở Hải Dương 76 Tăng Thị Phụng  
Trần Thị Dịu

**NGÀNH GIÁO DỤC HỌC**

Rèn luyện năng lực tự học cho sinh viên khối ngành kỹ thuật Trường Đại học Sao Đỏ trong học tập các học phần Vật lý ứng dụng 85 Mạc Thị Lê

Áp dụng phương pháp dạy học dự án trong giảng dạy học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh tại Trường Đại học Sao Đỏ 94 Phạm Thị Hồng Hoa  
Nguyễn Thị Tình  
Đặng Thị Dung

**LIÊN NGÀNH TRIẾT HỌC - XÃ HỘI HỌC - CHÍNH TRỊ HỌC**

Xây dựng xã hội học tập ở tỉnh Hải Dương hiện nay - Thực trạng và giải pháp 101 Phùng Thị Lý

Bàn về đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên ở tỉnh Hải Dương hiện nay 108 Vũ Văn Đông

Tỉnh Hải Dương thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội, góp phần xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh 116 Nguyễn Thị Hải Hà

Mối quan hệ giữa phát triển kinh tế và phát triển văn hóa ở Việt Nam trong giai đoạn hiện nay 121 Nguyễn Minh Tuấn  
Phạm Xuân Đức

**TITLE FOR ELECTRICITY - ELECTRONICS - AUTOMATION**

- |  |    |  |
|--|----|--|
| Researching and designing a SCADA system for cold storage to preserve potatoe seeds                | 5  | Le Ngoc Hoa<br>Le Thi Mai<br>Vu Hong Phong<br>Nguyen Thi Phuong Oanh                   |
| Effects of distributed generations the connect grid with considation of stability                  | 13 | Nguyen Trong Cac<br>Nguyen Duy Khiem<br>Doan Duc Tung                                  |
| Polarization-independent dual-mode coupling/decoupling photonic device using asymmetric y-couplers | 20 | Duong Quang Duy<br>Truong Cao Dung<br>Chu Duc Hoang<br>Nguyen Trong Cac<br>Nguyen Tuan |
| Design an adaptive fuzzy logic control for cleaning and detecting robot manipulator                | 24 | Vu Thi Yen<br>Nguyen Thi Sim<br>Duong Thi Hoa<br>Nghiem Thi Hung                       |

**TITLE FOR MECHANICAL AND DRIVING POWER ENGINEERING**

- |   |    |  |
|---|----|--|
| A study on geometry form of underwater vehicles   | 33 | Nguyen Dong<br>Luong Ngoc Loi<br>Phan Anh Tuan<br>Pham Thi Thanh Huong |
| Comparison of relative fracture elongation, seam strength 406 on TC fabric of 100% polyester thread and 65% polyester, 35% cotton blend | 41 | Bui Thi Loan<br>Nguyen Thi Hoi   |
| Research on the influence of technology parameters oscillating smoothing of the regular microarray of the surface layer                 | 46 | Nguyen Van Hinh<br>Duong Thi Ha<br>Nguyen Thi Lieu                     |
| Surveying the effects of factors on the time of action that bring details out with 2 hands of Polo-Shirt from knitted fabrics           | 53 | Nguyen Quang Thoai<br>Phan Thanh Thao                                  |

**TITLE FOR ECONOMICS**

- |  |    |               |
|--|----|---------------|
| Impact of Covid-19 epidemic and solutions to develop e-commerce in Vietnam               | 61 | Tran Thi Hang |
| Activities supporting small and medium enterprises to access credit capital in Hai Duong | 69 | Luong Thi Hoa |

**TITLE FOR CHEMISTRY AND FOOD TECHNOLOGY**

Using silver nanoparticles - chitosan matrix for sweet orange preservation in Hai Duong province 76 Tang Thi Phung  
Tran Thi Diu

**TITLE FOR STUDY OF EDUCATION**

Training the self-study capacity for Sao Do University engineering students in learning Applied-physics modules 85 Mac Thi Le

Applying project-based learning method in teaching Ho Chi Minh Thought module at Sao Do University 94 Pham Thi Hong Hoa  
Dang Thi Dung  
Nguyen Thi Tinh

**TITLE FOR PHILOSOPHY - SOCIOLOGY - POLITICAL SCIENCE**

Building a learning society in Hai Duong today - situation and solutions 101 Phung Thi Ly

Discussing revolutionary ethics of cadres and party members in Hai Duong province today 108 Vu Van Dong

Hai Duong province does culture living in wedding, obsequies, festival, contribution to build a strong culture environment 116 Nguyen Thi Hai Ha

The relationship between economic development and cultural development in Vietnam in the current period 121 Nguyen Minh Tuan  
Pham Xuan Duc

# Xây dựng xã hội học tập ở tỉnh Hải Dương hiện nay - Thực trạng và giải pháp

## Building a learning society in Hai Duong today - situation and solutions

Phùng Thị Lý

Email: phunglysd@gmail.com

Trường Đại học Sao Đỏ

Ngày nhận bài: 10/02/2021

Ngày nhận bài sửa sau phản biện: 18/12/2021

Ngày chấp nhận đăng: 31/12/2021

### Tóm tắt

Xây dựng xã hội học tập là chủ trương lớn, mang tầm chiến lược của Đảng ta nhằm tạo ra nguồn nhân lực chất lượng cao, có tri thức, có kỹ năng để phục vụ cho sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, phát triển nền kinh tế tri thức và hội nhập toàn cầu. Trong xã hội đó, con người học tập thường xuyên, liên tục, học tập suốt đời. Hải Dương là một tỉnh chịu tác động lớn của công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phát triển kinh tế tri thức và hội nhập quốc tế, do vậy việc xây dựng xã hội học tập ở Hải Dương là việc làm cần thiết. Tuy nhiên, để làm được điều đó cần phải có sự thống nhất trong tư tưởng và hành động của các cấp, các ngành cho đến người dân. Từ tầm quan trọng của vấn đề và bằng các phương pháp kế thừa, thống kê số liệu, phân tích, tổng hợp, trong khuôn khổ bài viết, tác giả đi sâu phân tích những nhân tố ảnh hưởng, làm rõ thực trạng và đề xuất một số giải pháp cơ bản góp phần nâng cao hiệu quả xây dựng xã hội học tập ở Hải Dương hiện nay.

**Từ khóa:** Xã hội học tập; xây dựng xã hội học tập ở Hải Dương; khuyến học; khuyến tài ở Hải Dương.

### Abstract

Building a learning society is a major and strategic policy of our Party in order to create high-quality, knowledgeable and skilled human resources to serve the cause of industrialization and modernization of the country, developing the knowledge economy and global integration. In that society, people study regularly, continuously, lifelong learning. Hai Duong is a province heavily influenced by industrialization, modernization, knowledge-based economy development and international integration, so building a learning society in Hai Duong is a necessary job. However, to do that, there needs to be unity in thought and action of all levels, sectors and people. From the importance of the problem and by the methods of inheritance, statistics, analysis, synthesis, within the framework of the article, the author deeply analyzes the influencing factors, clarifies the current situation and proposes a solution to the problem, proposed some basic solutions contributing to improving the efficiency of building a learning society in Hai Duong today.

**Keywords:** Learning society; building a learning society in Hai Duong; study promotion and talent promotion in Hai Duong.

### 1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Xây dựng xã hội học tập là một chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước ta nhằm tạo cho người dân môi trường học tập thường xuyên, học tập suốt đời. Chủ trương này đã được Đảng ta đưa ra lần đầu tiên trong Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX (2001) “Đẩy mạnh phong trào học tập trong nhân dân bằng những hình thức chính quy và không chính quy, thực hiện “giáo dục cho mọi người”, “cả nước trở thành một xã hội học tập” [1, tr.35]. Sau văn kiện này, trong rất nhiều các văn bản của Đảng và Nhà nước đã tiếp tục cụ thể hóa, bổ sung và phát triển cho phù hợp với điều kiện thực tiễn. Hải Dương là một trong những tỉnh sớm

bắt kịp theo tinh thần chỉ đạo của Đảng, chính sách của Nhà nước. Tuy nhiên, thực tế cho thấy, việc xây dựng xã hội học tập ở Hải Dương trong những năm vừa qua còn những vấn đề vướng mắc, bất cập cả trong nhận thức và hành động. Do vậy, việc đề ra các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả việc xây dựng xã hội học tập ở Hải Dương hiện nay là vấn đề cấp thiết được đặt ra [7].

### 2. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

#### 2.1. Thực trạng xây dựng xã hội học tập ở Hải Dương hiện nay

Xã hội học tập được hiểu là xã hội đặt việc tự học, học tập suốt đời vào trung tâm và là yếu tố cốt lõi của nhân cách nhằm thực hiện mục tiêu của thời đại; là xã hội có nền giáo dục đại chúng, chất lượng, hệ thống

Người phản biện: 1. PGS.TS. Bùi Thị Ngọc Lan  
2. PGS.TS. Nguyễn Đức Chiện



giáo dục mở, mềm dẻo, linh hoạt, thực hiện đồng thời nhiều phương thức giáo dục: Giáo dục chính quy, giáo dục không chính quy với nội dung chương trình phong phú, đa dạng, đáp ứng được nhu cầu học tập của mọi thành viên trong xã hội. Trong xã hội học tập, quan niệm về “học” được mở rộng. Học không chỉ là học văn hóa mà còn là học các kiến thức, các kỹ năng để sáng tạo, để làm việc, thích ứng với mọi sự thay đổi; học để làm người, để sống tốt hơn. Học không chỉ ở nhà trường mà còn là học ngoài xã hội, từ gia đình, dòng họ, bạn bè, cơ quan, tập thể, học bằng công nghệ thông tin với sự bùng nổ của mạng lưới internet..., học không chỉ là qua sự định hướng của thầy, cô giáo mà chủ yếu là quá trình tự học tập, tự rèn luyện, học không chỉ là ở tuổi học sinh, sinh viên mà là quá trình học tập suốt đời.

Việc xây dựng xã hội học tập nhấn mạnh đến vai trò của chủ thể trong việc tạo nên một xã hội học tập cho cộng đồng, tạo ra những cơ hội học tập và bảo đảm những điều kiện tốt nhất để mọi người dân đều được tiếp cận tri thức, phục vụ cho chính sự phát triển của xã hội đó. Trách nhiệm xây dựng này phải thuộc về cả chính quyền và mọi người dân. Nó đòi hỏi phải có mục tiêu, có chiến lược, có biện pháp và những cơ chế, chính sách cụ thể.

Xác định xây dựng xã hội học tập là việc làm cần thiết và cấp bách hiện nay góp phần chấn hưng nền giáo dục nước nhà, đồng thời là cơ sở tạo ra những lợi thế cạnh tranh với các nước trên thế giới trong thời đại phát triển nền kinh tế tri thức, Cách mạng công nghiệp 4.0, các cấp ủy Đảng, sở, ban, ngành tỉnh Hải Dương đã rất quan tâm, chú ý đến việc xây dựng xã hội học tập. Trên cơ sở những quan điểm, chủ trương của Đảng, Nhà nước, vận dụng vào đặc điểm, hoàn cảnh của địa phương, các cấp lãnh đạo tỉnh Hải Dương đã ban hành các văn bản, kế hoạch hướng dẫn việc tổ chức xây dựng xã hội học tập. Năm 2013, Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương đã ban hành Quyết định số 2253/QĐ-UBND về việc thành lập Ban chỉ đạo xây dựng xã hội học tập. Thành phần Ban chỉ đạo có các ban, ngành, cơ quan và các tổ chức xã hội liên quan trên địa bàn tỉnh, có sự phân công trách nhiệm chung đối với thành viên của Ban. Hàng năm, Ban chỉ đạo thực hiện kiểm điểm, đánh giá hoạt động và kiện toàn về nhân sự tham gia Ban chỉ đạo; Quyết định 2256/QĐ-UBND về việc phê duyệt đề án “xây dựng xã hội học tập đến năm 2020” với mục tiêu đẩy mạnh phong trào học tập thường xuyên, học tập suốt đời trong nhân dân, xây dựng thành công xã hội học tập ở địa phương; phấn đấu xây dựng mỗi gia đình, dòng họ và cộng đồng dân cư trở thành mô hình “gia đình học tập”, dòng họ học tập”, “cộng đồng học tập” [9, tr2]. Năm 2014, Ban chỉ đạo xây dựng xã hội học tập tỉnh Hải Dương tiếp tục ban hành Kế hoạch số 418/KH-BCĐXDXHHT về thực hiện đề án “xây dựng xã hội học tập đến năm 2020” gắn với 4 mục tiêu chung của cả nước: Xóa mù chữ, phổ cập giáo dục; nâng cao trình

độ tin học, ngoại ngữ, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, tay nghề lao động; hoàn thiện kỹ năng sống nhằm xây dựng cuộc sống cá nhân và cộng đồng ngày càng hạnh phúc hơn. Năm 2017, Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương ban hành Kế hoạch 1260/KH-UBND về việc thực hiện đề án “Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng, đơn vị cấp xã tỉnh Hải Dương đến năm 2020”. Trên cơ sở đó, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo Hội khuyến học Tỉnh đã biên soạn, phát hành tài liệu tập huấn cán bộ khuyến học cơ sở [5] và mở các lớp tập huấn cán bộ khuyến học cơ sở, hội khuyến học Tỉnh cũng đã tổ chức ký kết chương trình khuyến học khuyến tài, xây dựng xã hội học tập với 9 sở, ngành, đoàn thể là Sở Giáo dục và Đào tạo, Hội phụ nữ Tỉnh, Tỉnh đoàn, Liên đoàn lao động Tỉnh... Trong chương trình phối hợp có nội dung xây dựng các mô hình học tập thuộc các cấp.

Để cụ thể hóa chương trình hoạt động, Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương đã triển khai thực hiện các đề án thành phần, cụ thể như: Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện đề án “XMC đến năm 2020”, đề án “Phát triển đào tạo từ xa giai đoạn 2015-2020”; Sở VH-TT&DL thực hiện đề án “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hoá, câu lạc bộ”; Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện đề án Truyền thông về xây dựng xã hội học tập; Sở LĐ-TB và XH; Liên đoàn Lao động Tỉnh thực hiện đề án “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong công nhân lao động tại các doanh nghiệp đến năm 2020”; Hội Khuyến học Tỉnh thực hiện đề án “Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng đến năm 2020” [7], từ đó phát động phong trào học tập thường xuyên, học tập suốt đời trong toàn dân theo mô hình “gia đình học tập”, “dòng họ học tập”, “đơn vị học tập” (cơ quan, doanh nghiệp, đơn vị lực lượng vũ trang...), “cộng đồng học tập” (thôn, khu dân cư, tổ dân phố).

Với sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của các cấp ủy Đảng, Đề án xây dựng xã hội học tập trên địa bàn tỉnh Hải Dương trong những năm gần đây có những chuyển biến tích cực, làm chuyển biến nhận thức của các cấp lãnh đạo huyện, thành phố, sở, ngành... trong việc xây dựng xã hội học tập. Công tác xây dựng xã hội học tập, khuyến học, khuyến tài của Tỉnh đã nhận được sự phối hợp nhiệt tình của các sở, ngành, đoàn thể, các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân từ các cấp thành phố, huyện, thị xã trong việc vận động người lao động ra lớp, hỗ trợ kinh phí, địa điểm, cung cấp các điều kiện cho người học và cho các trung tâm học tập cộng đồng hoạt động, đặc biệt là sự đồng thuận của người dân trong việc tham gia các hoạt động tại các trung tâm học tập cộng đồng. Hệ thống mạng lưới các trung tâm học tập cộng đồng dần đi vào hoạt động ổn định, nội dung hoạt động ngày càng đa dạng, hình thức ngày càng phong phú; số lượng người học tại các trung tâm học tập cộng đồng qua các năm đều có sự tăng lên.

Những kết quả này được thể hiện cụ thể, như: Hiện nay, 100% số xã, phường, thị trấn trong tỉnh được công

nhận đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2. Số người trong độ tuổi từ 15÷35 biết chữ đạt 99,8%; Số người trong độ tuổi từ 36÷60 biết chữ đạt 99,14%. Tỷ lệ người mới biết chữ tiếp tục tham gia giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ đạt 100%. Số đơn vị cấp huyện đạt chuẩn phổ cập giáo dục - xóa mù chữ: Năm 2018 có 9 huyện đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 2; năm 2019 là 7 huyện, thành phố, chiếm tỉ lệ 58,33%. Đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3: năm 2018 có 3 huyện; năm 2019 có 5 huyện chiếm tỉ lệ 41,66%. Số đơn vị cấp xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục - xóa mù chữ: Tính đến hết năm 2019, 264 xã, phường, thị trấn của tỉnh đều đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở theo các mức độ, đạt 100%, trong đó: Đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 2: 17 xã, chiếm tỉ lệ 6,43%. Học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học vào lớp 6 đạt 99,94%; học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở vào học trung học phổ thông, Trung cấp chuyên nghiệp, Nghề là 91,9%; công nhân khu chế xuất, khu công nghiệp đạt trình độ học vấn trung học phổ thông là 83,8% [7, tr12]. Mạng lưới các trung tâm học tập cộng đồng phát triển mạnh mẽ, đáp ứng nhu cầu học tập của mọi lứa tuổi. Hiện toàn tỉnh có 14 trung tâm giáo dục thường xuyên, 235 trung tâm học tập cộng đồng ở tất cả các xã, phường, thị trấn. Các cơ sở giáo dục thường xuyên đã tích cực trong việc đáp ứng nhu cầu học tập suốt đời cho nhân dân, góp phần quan trọng trong việc phát triển xã hội học tập ở các địa phương trong tỉnh. Phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng, đơn vị trên địa bàn tỉnh đã được các cấp, các ngành, đặc biệt là Hội Khuyến học các cấp quan tâm thực hiện. Đến nay, toàn tỉnh có: 449.357 gia đình đạt “Gia đình học tập”, chiếm tỷ lệ 80% tổng số gia đình trong tỉnh; 7.674 dòng họ đạt “Dòng họ học tập”, chiếm 78% so với tổng số dòng họ trong tỉnh; 1.383 cộng đồng đạt “Cộng đồng học tập”, chiếm tỷ lệ 89% so với tổng số cộng đồng thôn, khu dân cư trong tỉnh. 1.094 đơn vị học tập, đạt tỷ lệ 90% so với tổng số đơn vị ở cơ sở thuộc xã, thị trấn quản lý [10]. Quy mô đào tạo của Tỉnh đã không ngừng mở rộng và phát triển; chất lượng giáo dục, đào tạo từng bước được nâng cao ở cả trong giáo dục chính quy và giáo dục thường xuyên. Công tác xây dựng và nâng cao chất lượng trường đạt chuẩn quốc gia được các địa phương, nhà trường tiếp tục quan tâm đầu tư. Quy mô trường, lớp tham gia triển khai chương trình Tiếng Anh tiếp tục tăng... [8, tr12].

Những kết quả đạt được trong quá trình thực hiện đề án xây dựng xã hội học tập ở Hải Dương cho thấy: Công tác xây dựng, triển khai kế hoạch xây dựng xã hội học tập đã được Ủy ban nhân dân Tỉnh thực hiện đúng tiến độ với sự tham gia của cả hệ thống chính trị, các ban, ngành, đoàn thể và được sự ủng hộ của đông đảo quần chúng nhân dân. Đề án xây dựng xã hội học tập của Tỉnh đã tạo được sự chuyển biến tích cực trong nhận thức của các cấp, các ngành, tổ chức và người dân. Các cấp ủy, chính quyền nhận thức và đánh giá cao vai trò của

giáo dục đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Ý thức học tập của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được nâng lên. Học tập đã trở thành nhu cầu, động lực của nhiều người, nhiều gia đình, cơ quan, doanh nghiệp, góp phần xóa đói, giảm nghèo, là cơ sở quan trọng để phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh, quốc phòng.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, quá trình xây dựng xã hội học tập ở Hải Dương hiện nay vẫn còn tồn tại những hạn chế cần được khắc phục trong thời gian tới:

Một là, hệ thống văn bản chỉ đạo công tác xây dựng xã hội học tập của một số ngành, địa phương, đơn vị tuy nhiều nhưng còn mang tính hình thức, thiếu các giải pháp cụ thể, chưa thực sự lôi kéo người dân tham gia một cách tự giác. Thành phần thực hiện chủ yếu vẫn là ngành giáo dục đào tạo và hội khuyến học các cấp. Việc gắn kết nhiệm vụ xây dựng xã hội học tập với Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị, với các phong trào ở một số nơi còn mang tính hình thức; chưa thực hiện đồng đều giữa các vùng, miền. Việc gắn phong trào học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập với phát triển kinh tế - xã hội chưa chặt chẽ, tác động chưa thật rõ nét.

Hai là, công tác giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh sau trung học cơ sở chưa có chính sách đủ mạnh. Công tác phối hợp để thực hiện đề án phân luồng sau trung học cơ sở, trung học phổ thông còn hạn chế. Việc triển khai dạy nghề, học nghề tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp chưa sát với nhu cầu thực tế, chưa thu hút được các đối tượng đến học nghề. Việc phối hợp tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh, sinh viên thông qua các hoạt động trải nghiệm sáng tạo chưa phong phú. Cơ sở vật chất tại một số nhà trường còn chưa đáp ứng được nhu cầu giáo dục kỹ năng sống.

Ba là, hiệu quả công tác xã hội hoá, huy động nguồn lực đầu tư cho hoạt động xây dựng xã hội học tập còn thấp. Công tác vận động các tổ chức kinh tế, xã hội cùng tham gia đóng góp cho hoạt động của trung tâm chưa có sức lan tỏa trong cộng đồng. Do vậy, vai trò của doanh nghiệp trong lòng nhà trường và vai trò của nhà trường trong doanh nghiệp còn chưa đậm nét. Hoạt động của một số tổ chức Hội ở cơ sở còn kém hiệu quả; chưa chú trọng phát triển tổ chức Hội trong các doanh nghiệp.

Bốn là, do có nhiều nhiệm vụ đặt ra trong các đề án, kế hoạch, chương trình, trong khi nguồn lực của Tỉnh cũng như của các địa phương có hạn nên công tác đầu tư xây dựng cơ bản cho hệ thống giáo dục chưa đồng đều giữa các địa phương, vẫn còn sự chênh lệch giữa các vùng miền trên địa bàn Tỉnh. Hệ thống cơ sở vật chất ở vùng sâu, vùng xa chưa được đầu tư đồng bộ, kịp thời.

Những hạn chế, tồn tại trong quá trình xây dựng xã hội học tập ở Hải Dương là do nhiều nguyên nhân, trong đó có một số nguyên nhân chủ yếu: Nhận thức của

một bộ phận cán bộ, nhân dân về xã hội học tập còn chưa đầy đủ, thiếu đồng nhất ở nhiều nơi và chưa tạo thành phong trào quần chúng rộng rãi, lối cuốn đồng đảo tầng lớp tham gia. Ở một số địa phương, sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, sự chỉ đạo của các cấp chính quyền và sự vào cuộc của các ban ngành, đoàn thể còn chưa quyết liệt, chưa đồng bộ và chưa được quan tâm đúng mức, cơ bản là giao phó cho các trung tâm học tập cộng đồng hoặc coi đây là nhiệm vụ của ngành giáo dục. Lực lượng triển khai, giám sát hoạt động chủ yếu là làm kiêm nhiệm, không có người chuyên trách. Đội ngũ cán bộ trực tiếp làm công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập phần lớn là cán bộ đã nghỉ hưu hoặc cán bộ kiêm nhiệm, không có nhiều thời gian và kinh nghiệm trong công tác vận động, xây dựng kế hoạch và tổ chức hoạt động. Nguồn kinh phí còn rất hạn chế nên khó khăn cho việc triển khai các hoạt động.

## 2.2. Những nhân tố ảnh hưởng đến xây dựng xã hội học tập ở Hải Dương hiện nay

Việc xây dựng xã hội học tập ở Hải Dương chịu ảnh hưởng bởi một số nhân tố cơ bản:

Một là, xu thế thời đại: Xây dựng xã hội học tập là xu thế tất yếu của sự phát triển giáo dục trong thời đại ngày nay. Nhận định về vấn đề này, Jin Yang - Chuyên gia cao cấp của Viện Học tập suốt đời trực thuộc Unesco trong báo cáo của mình "Xây dựng xã hội học tập - Sự hình thành khái niệm và các tác động chính sách" năm 2010 đã khẳng định: Ngày nay, chúng ta đang sống trong một xã hội đầy biến động và thay đổi nhanh chóng. Mỗi cá nhân không thể đáp ứng được các thách thức của cuộc sống nếu như không biến mình thành một người học suốt đời và một xã hội sẽ không bền vững nếu không trở thành một xã hội học tập. Từ việc nắm bắt xu thế đó, nhiều quốc gia đã từng bước xây dựng và dần hoàn thiện cơ sở pháp lý về xã hội học tập, từ đó hoạch định ra các giải pháp để hiện thực hóa xã hội học tập trên đất nước mình [11]. Từ những thập niên đầu thế kỷ XXI, thế giới đã và đang chứng kiến sự phát triển vượt bậc của tri thức và những thành tựu của Cách mạng khoa học công nghệ. Đây cũng là thời kỳ bắt đầu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư (Cách mạng công nghiệp 4.0) hứa hẹn nhiều thay đổi quan trọng và đột biến. Nhiều tri thức mau chóng bị lão hóa, vòng đời của công nghệ ngày càng rút ngắn trong khi tuổi thọ của con người ngày càng tăng, sự thay thế kỹ thuật liên tiếp diễn ra. Trong điều kiện đó, những kiến thức tiếp thu được trong nhà trường, kể cả ở bậc đại học và sau đại học đã trở nên ít ỏi, thậm chí nhanh chóng trở nên lạc hậu so với thời cuộc, đòi hỏi con người phải không ngừng tiếp cận và sáng tạo nhanh, nhiều tri thức hơn nữa. Để thích ứng với sự thay đổi đó, mỗi quốc gia cần đưa người dân hòa nhập vào guồng của giáo dục thường xuyên và cần làm cho mỗi người dân nhận thức được học tập suốt đời là điều cần thiết đối với tất cả mọi người trong xã hội; cần xây dựng xã hội mình trở thành xã hội học tập: Người

người học tập, nhà nhà học tập, dòng họ học tập, làng xã học tập, cơ quan học tập.

Đối với Việt Nam, xây dựng xã hội học tập cũng là yêu cầu cấp thiết đặt ra nhằm hướng đến sự phát triển bền vững của nền kinh tế tri thức, của Cách mạng công nghiệp 4.0, góp phần thực hiện thành công sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, đưa nước ta trở thành nước công nghiệp phát triển ở tầm nhìn năm 2045. Khẳng định điều này, GS. Phạm Tất Dong cũng nhấn mạnh trong báo cáo đề dẫn tại hội thảo về nhiệm vụ, mục tiêu và giải pháp xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030: "Học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập là giải pháp hữu hiệu để có năng lực sống và làm việc trong quốc gia đang từng bước tiếp cận với Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 và thích ứng với yêu cầu chuyển đổi số" [12].

Từ sự cần thiết đó, xây dựng xã hội học tập đã trở thành yêu cầu cơ bản, chiến lược của ngành giáo dục; là nhiệm vụ lâu dài của toàn Đảng, toàn dân nhằm tạo ra nguồn nhân lực chất lượng cao, góp phần vào sự phát triển của nền kinh tế tri thức, của Cách mạng công nghiệp 4.0, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập toàn cầu trong điều kiện chuyển đổi số hiện nay.

Hải Dương là một tỉnh công nghiệp trẻ, có rất nhiều lợi thế và tiềm năng phát triển. Trước xu thế chung của thời đại (tác động mạnh mẽ của công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, kinh tế tri thức và Cách mạng công nghiệp 4.0), Hải Dương cũng không ngừng đổi mới để bắt vào nhịp phát triển chung của cả nước. Với khát vọng phấn đấu đến năm 2025, Hải Dương sẽ trở thành một tỉnh công nghiệp phát triển và thành phố trực thuộc Trung ương, các cấp lãnh đạo, chính quyền, đoàn thể, nhân dân phải không ngừng học tập và rèn luyện, phải xây dựng mình thật sự trở thành xã hội học tập, học tập tích cực. Chỉ có như vậy mới tạo được động lực để đạt được mục tiêu đề ra.

Hai là, chủ trương, đường lối, chính sách xây dựng xã hội học tập của Đảng, Nhà nước.

Nắm bắt xu thế thời đại và để thực hiện mục tiêu phát triển nền kinh tế tri thức, sớm đưa nước ta trở thành nước công nghiệp phát triển và hội nhập quốc tế, Đảng ta đã xác định: Xây dựng xã hội học tập vừa là một nhiệm vụ tất yếu, vừa là một yêu cầu chiến lược, lâu dài của nền giáo dục, quyết định thành công của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Trong tất cả các Văn kiện từ Đại hội IX (2001) đến Đại hội XIII (2021), Đảng ta đều nhất quán chủ trương xây dựng xã hội học tập, tạo cơ hội cho mọi người dân được học tập suốt đời. Trong Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI (2011), Đảng ta đã đưa ra chủ trương xây dựng xã hội học tập: "Hoàn thiện cơ chế, chính sách xã hội hóa giáo dục, đào tạo trên cả ba phương diện: Động viên các nguồn lực trong xã hội; phát huy vai trò giám sát của cộng đồng; khuyến khích các hoạt động khuyến học, khuyến tài, xây dựng



xã hội học tập, tạo điều kiện để người dân được học tập suốt đời” [2, tr.218]. Đến Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII (2016), Đảng ta tiếp tục khẳng định: xây dựng xã hội học tập là giải pháp để phát triển giáo dục, đào tạo nhằm hoàn thiện hệ thống giáo dục quốc dân [3, tr.116]. Những chủ trương này tiếp tục được Đảng ta nêu ra trong Văn kiện Đại hội XIII của Đảng: Cụ thể hóa yêu cầu hoàn thiện hệ thống giáo dục quốc dân, sắp xếp lại hệ thống trường học, phát triển hài hòa giữa giáo dục công lập và ngoài công lập, giữa các vùng, miền, ưu tiên các vùng đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, biên giới, hải đảo và các đối tượng chính sách. Đa dạng hóa các loại hình đào tạo. Đặc biệt chú trọng giáo dục mầm non, tiểu học, tạo tiền đề và bảo đảm điều kiện thuận lợi để mỗi người dân đều có cơ hội thụ hưởng công bằng thành quả của nền giáo dục. Thúc đẩy xây dựng xã hội học tập, học tập suốt đời. Củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục [4, tr.233-234]. Cụ thể hóa các chủ trương của Đảng, Nhà nước đã lần lượt ban hành các quyết định, chỉ thị để tổ chức, quản lý hoạt động cho phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh, như: Quyết định số 112/2005/QĐ-TTg ngày 18/5/2005 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng xã hội học tập ở Việt Nam giai đoạn 2005-2010. Chỉ thị số 02/2008/CT-TTg ngày 08/01/2008 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh phong trào khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập. Quyết định số 89/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 09/01/2013 phê duyệt Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012 - 2020”. Quyết định số 281/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 20/02/2014, phê duyệt Đề án “Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng học tập đến năm 2020”,...

Xây dựng xã hội học tập là chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước, vừa là một nhiệm vụ cấp bách, vừa là một yêu cầu chiến lược, cơ bản, lâu dài của nền giáo dục, quyết định thành công của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, phát triển kinh tế tri thức và cũng là cơ sở để khẳng định chắc chắn Việt nam sẽ hòa mình vào cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0. Những chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước là những chỉ đạo sát sao và là những cơ sở pháp lý quan trọng, là định hướng phát triển cho việc tổ chức thực hiện phong trào xây dựng xã hội học tập trong cả nước nói chung, trên địa bàn tỉnh Hải Dương nói riêng.

Ba là, đặc điểm kinh tế - xã hội tỉnh Hải Dương.

Hải Dương là tỉnh có nhiều lợi thế so sánh về vị trí địa lý, về con người và các tiềm năng phát triển kinh tế - xã hội.

Về vị trí địa lý: Hải Dương nằm trong vùng kinh tế trọng điểm Bắc bộ, tiếp giáp với 6 tỉnh, thành phố: Bắc Ninh, Bắc Giang, Hải Phòng, Quảng Ninh, Thái Bình và Hưng Yên. Hải Dương có vai trò quan trọng, làm cầu nối thủ đô Hà Nội với thành phố cảng Hải Phòng, thành phố du lịch Hạ Long của Quảng Ninh; là địa bàn tham gia quá trình trung chuyển hàng hóa giữa hệ thống

cảng biển và các thành phố, các tỉnh trong vùng và cả nước, do vậy, vừa có cơ hội đóng vai trò là một trong những động lực phát triển, vừa phải đối mặt với các thách thức trong cạnh tranh, khai thác và phát triển các ngành hàng có cùng lợi thế. Với vị trí địa lý này, Hải Dương có cơ hội được tiếp cận, học hỏi những cách làm hay, những tri thức mới của các tỉnh bạn.

Về tiềm năng, triển vọng: Hải Dương sẽ trở thành trọng điểm thu hút đầu tư phát triển công nghiệp, dịch vụ, thương mại, giải quyết việc làm để giảm áp lực cho các thành phố lớn và trở thành một trong các đô thị lớn trong vùng. Đồng thời phát huy tối đa các tiềm năng riêng có, thế mạnh khác biệt và nổi trội để phát triển tỉnh Hải Dương thành tỉnh công nghiệp hiện đại, có quy mô kinh tế lớn, đảm nhiệm vai trò đầu mối giao lưu kinh tế - xã hội giữa vùng đồng bằng sông Hồng, vùng Thủ đô Hà Nội, vùng kinh tế trọng điểm phía Bắc và vùng Đông Bắc, vùng duyên hải Bắc Bộ và cả nước; có tốc độ tăng trưởng kinh tế ổn định, bền vững với các sản phẩm chủ lực có sức cạnh tranh; hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ; đời sống vật chất, tinh thần không ngừng được nâng lên, công tác bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu được đảm bảo và quốc phòng, an ninh được giữ vững. Tiềm năng, triển vọng này chính là những cơ sở để con người Hải Dương có động lực không ngừng học tập vươn lên nhằm phát huy sức mạnh trí tuệ để phát triển.

Về văn hóa - con người: Đất và người Hải Dương đã tạo nên những nét đặc trưng riêng có của vùng này. Với bề dày lịch sử, Hải Dương được xem là vùng đất hội tụ khí thiêng sông núi, người dân thông minh, khoáng đạt với truyền thống khoa bảng nổi tiếng. Bên cạnh đó, với truyền thống đấu tranh giữ nước đã hình thành nên tính cách của con người Hải Dương kiên nghị, không chịu khuất phục trước mọi khó khăn. Là một tỉnh gắn với sản xuất nông nghiệp truyền thống của đồng bằng Bắc bộ đã trang bị cho người dân Hải Dương đức tính cần cù, chịu khó trong lao động, học tập. Sự phát triển mạnh mẽ kinh tế, công nghiệp trong những năm gần đây, lại là cầu nối giữa các tỉnh trong tam giác kinh tế làm cho người dân Hải Dương có được tính năng động, sáng tạo, luôn nhạy bén với cái mới. Những đặc điểm ấy là cơ sở quan trọng để Hải Dương thực hiện được nhiều mục tiêu giáo dục quan trọng, trong đó có vấn đề xây dựng xã hội học tập nhằm đưa Hải Dương trở thành đô thị phát triển toàn diện trong tương lai.

Bên cạnh những nhân tố có tác động tích cực, việc xây dựng xã hội học tập ở Hải Dương cũng chịu ảnh hưởng tiêu cực bởi một số yếu tố mặt trái, trong đó đặc biệt nhấn mạnh đến những tác động của quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, phát triển kinh tế quốc tế. Hải Dương là một tỉnh công nghiệp trẻ, với sự phát triển của công nghiệp hóa, hiện đại hóa đã tạo ra những điều kiện thuận lợi cho sự phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh. Những năm gần đây, với sự ra đời của nhiều khu công nghiệp đã thu hút, tạo việc làm và thu nhập cho một bộ phận không nhỏ người dân

trong Tỉnh. Song cùng với sự phát triển đó, trong một bộ phận người dân đã xuất hiện tư tưởng ngại học, họ quan niệm đi học vừa vất vả, tốn kém, lại không có thu nhập ngay. Tư tưởng này dẫn đến hiện tượng ở một số địa phương, học sinh chỉ học hết trung học phổ thông, thậm chí có những nơi chỉ học hết trung học cơ sở đã nghỉ học, đi làm lao động phổ thông ở các khu công nghiệp. Chưa kể đến, đây cũng là tác động ngược chiều của xu hướng xuất khẩu lao động, đặc biệt là lao động phổ thông ở nước ta. Thực tế này là rào cản, trở ngại rất lớn cho việc xây dựng xã hội học tập ở Hải Dương hiện nay.

### 2.3. Một số giải pháp cơ bản để xây dựng xã hội học tập ở Hải Dương hiện nay

*Thứ nhất*, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về xây dựng xã hội học tập: Các cấp các ngành tỉnh Hải Dương cần tiếp tục tuyên truyền, giáo dục để nâng cao nhận thức của người dân về mục đích, ý nghĩa và lợi ích của việc xây dựng xã hội học tập bằng nhiều hình thức phong phú, như: thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, treo băng rôn, khẩu hiệu, pano, áp phích ở những nơi công cộng, tổ chức các hội thảo, diễn đàn về xây dựng xã hội học tập. Phát động phong trào thi đua học tập trong mỗi gia đình, dòng họ, cộng đồng dân cư, thông qua quỹ khuyến học, khuyến tài, tuyên dương những tấm gương tiêu biểu về học tập suốt đời đã vượt lên từ các trường học, lớp học đặc biệt là trong các trường nghề. Hải Dương là vùng đất địa linh nhân kiệt, gắn với truyền thống khoa bảng lâu đời. Hiện nay, trong Tỉnh vẫn còn rất nhiều dấu tích lưu lại những giá trị văn hóa đó như Đền thờ thầy giáo Chu Văn An, Văn miếu Mao Điền, đền thờ lưỡng quốc trạng nguyên Mạc Đĩnh Chi. Để khơi dậy tinh thần hiếu học cho học sinh, sinh viên, Tỉnh có thể tổ chức các cuộc thi định kỳ hàng năm cho học sinh, sinh viên theo chương trình của từng cấp học (như Rung chuông vàng,...) hoặc các cuộc thi về khoa học, công nghệ, các chương trình “về nguồn” ở các địa điểm này, từ đó học sinh, sinh viên được rèn luyện thêm tinh thần hiếu học... Cần làm cho người dân hiểu rõ chân lý “một dân tộc dốt là một dân tộc yếu” và những thời cơ, thách thức, tác động tích cực cũng như hệ lụy của những vấn đề mặt trái của công nghiệp hóa, hiện đại hóa đối với nhu cầu, động cơ học tập, nâng cao trình độ của người dân hiện nay. Đối với các cơ quan, đoàn thể, cần tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về chủ trương xây dựng xã hội học tập tại đơn vị mình.

*Thứ hai*, xây dựng và thúc đẩy văn hóa học tập, nâng cao chất lượng học tập suốt đời cho người dân bằng cách tiếp tục nhân rộng mô hình tủ sách thư viện đáp ứng nhu cầu tiếp cận tri thức của tất cả người dân; bên cạnh đó cần có cơ chế tạo động lực, khuyến khích trong việc xây dựng xã hội học tập trên địa bàn Tỉnh theo chủ đề tuần lễ được phát động. Nâng cao giá trị

của văn hóa đọc cho người đọc ở các thư viện. Đặc biệt trong thời đại ngày nay, với sự tác động mạnh mẽ của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0, các tủ sách thư viện cũng nên đổi mới, thay thế những cách cứng bằng những sách mềm dưới hình thức thư viện số hoặc xây dựng hệ thống mạng lưới thư viện điện tử phổ biến để học sinh, sinh viên khi vào thư viện không chỉ học được trên sách cứng mà có thể sử dụng máy tính để tra cứu tài liệu. Đây cũng chính là cơ sở để sinh viên nâng cao cả trình độ tin học của mình. Với sự đổi mới của các hoạt động thư viện này cũng sẽ làm giảm sự nhụt nhẽo và “vắng” như rất nhiều các thư viện hiện nay, kể cả thư viện của các trường đại học

*Thứ ba*, tăng cường vai trò lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, sự phối hợp giữa các sở, ban, ngành, các tổ chức đoàn thể trong xây dựng xã hội học tập: Để có thể triển khai hiệu quả phong trào xây dựng xã hội học tập, trước hết cần phải có sự lãnh đạo và đồng thuận của tất cả các cấp, ban ngành trong toàn Tỉnh. Cần có sự phân công nhiệm vụ rõ ràng đối với các sở, ngành, đoàn thể, các tổ chức và có sự phối hợp đồng bộ giữa các ban ngành để việc xây dựng xã hội học tập thực sự hiệu quả. Cần đưa việc xây dựng xã hội học tập thành chương trình, kế hoạch, tiêu chí thi đua hàng năm và trong từng giai đoạn của các ngành, các cấp ủy Đảng, có tổ chức sở, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện hàng năm.

*Thứ tư*, xây dựng mối quan hệ hợp tác giữa nhà trường và các doanh nghiệp để thực hiện công tác đào tạo nguồn nhân lực cho Tỉnh. Đặc biệt chú trọng công tác này ở các trường Trung học phổ thông và các trường chuyên nghiệp, tạo điều kiện cho học sinh, sinh viên được tiếp cận với khoa học, công nghệ hiện đại và được rèn mình trong môi trường làm việc chuyên nghiệp ở các doanh nghiệp, đồng thời đây cũng là cơ sở cho người lao động ở các doanh nghiệp tiếp cận với tri thức, nguyên lý lý luận mới. Giải pháp này rất khả thi đối với một tỉnh công nghiệp trẻ và với sự ra đời của rất nhiều khu công nghiệp như Hải Dương, trên cơ sở đó đẩy mạnh và nhân rộng nhiều hơn nữa mô hình xã hội hóa quỹ khuyến học, khuyến tài, kêu gọi sự chung tay ủng hộ của các cá nhân, doanh nghiệp, doanh nhân, các nhà hảo tâm, những người thành đạt hỗ trợ cho quỹ khuyến học, khuyến tài trong các cơ quan, đơn vị. Việc quản lý, sử dụng quỹ này cần xây dựng thành quy chế rõ ràng, thực hiện có hiệu quả với nguyên tắc: Công khai, minh bạch, khách quan để nhận được sự đồng tình, tin tưởng ủng hộ của nhân dân và các doanh nghiệp, doanh nhân, tập thể, cá nhân tham gia xây dựng quỹ. Để làm được điều đó, đối với doanh nghiệp, Tỉnh cần có chính sách ưu tiên phát triển và vinh danh hàng năm cho những doanh nghiệp sử dụng nguồn nhân lực chất lượng cao, nguồn nhân lực đã qua tào tạo của Tỉnh, đồng thời cần có chính sách ưu tiên cho những doanh nghiệp có mối quan hệ hợp tác với các trường đại học, cao đẳng, các trường nghề của Tỉnh trong việc đào tạo và sử dụng nhân lực tại chỗ.

### 3. KẾT LUẬN

Xã hội học tập được xem là một xu thế tất yếu trong tiến trình phát triển của tất cả các quốc gia trên thế giới, đặc biệt là đứng trước yêu cầu của kinh tế tri thức, toàn cầu hóa và Cách mạng công nghiệp 4.0 hiện nay. Xây dựng xã hội học tập sẽ làm tăng nhanh về tri thức, góp phần phát triển nhanh, bền vững chất lượng nguồn nhân lực, làm cho xã hội giàu có, hạnh phúc hơn, đất nước cường thịnh hơn. Từ sự cần thiết phải xây dựng xã hội học tập và những nhân tố tác động đến việc xây dựng xã hội học tập ở Hải Dương hiện nay, bài báo đã đi sâu phân tích làm rõ thực trạng của việc xây dựng xã hội học tập ở Hải Dương hiện nay. Trên cơ sở đó đề xuất một số giải pháp chủ yếu nhằm nâng cao hiệu quả của việc xây dựng xã hội học tập ở Hải Dương trong thời gian tới.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Đảng Cộng sản Việt Nam (2001), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX*, NXB Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
- [2]. Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, NXB Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
- [3]. Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, NXB Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
- [4]. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập 1, NXB CTQGST, H, tr.233-234.
- [5]. Hội khuyến học tỉnh Hải Dương, *Tài liệu phục vụ triển khai Kế hoạch 1260/KH-UBND của Ủy ban nhân dân Tỉnh thực hiện Quyết định 281/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về đề án: “Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng đến năm 2020” và Thông tư 44/TT-BGD-ĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo “Quy định về đánh giá cộng đồng xã hội học tập cấp xã”*, tháng 9/2017.
- [6]. Nguyễn Ngọc Phú, *Tiến tới một xã hội học tập ở Việt Nam*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2006,
- [7]. Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương, *Báo cáo số 83/BC-UBND về kết quả thực hiện đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012 - 2020” trên địa bàn tỉnh Hải Dương*, ngày 25/20/2020.
- [8]. Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương, *Báo cáo Tình hình kinh tế - xã hội Hải Dương năm 2020*, tháng 12/2020.
- [9]. Ủy ban nhân dân Tỉnh Hải Dương, *Quyết định 2256/QĐ-UBND ngày 08/10/2013 về việc phê duyệt đề án “xây dựng xã hội học tập đến năm 2020”*.
- [10]. *Haiduong.org.vn*, *Tổng kết việc thực hiện đề án xây dựng xã hội học tập tỉnh Hải Dương đến năm 2020*, Cập nhật 26/11/2020.
- [11]. *Hoikhuyenhoc.vn*, *Từ xu thế lớn của thời đại, kinh nghiệm của các nước suy nghĩ về xây dựng xã hội học tập ở nước ta*, cập nhật tháng 5/2017.
- [12]. *Moet.gov.vn*, *Xây dựng xã hội học tập trong điều kiện chuyển đổi số*, Cập nhật 05/3/2021.

### THÔNG TIN TÁC GIẢ



#### Phùng Thị Lý

- Tóm tắt quá trình đào tạo, nghiên cứu (thời điểm tốt nghiệp và chương trình đào tạo, nghiên cứu):
- + Năm 2005: Tốt nghiệp đại học Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.
- + Năm 2013: Tốt nghiệp thạc sỹ Trường Đại học Quốc gia Hà Nội.
- + Năm 2020: Tốt nghiệp tiến sĩ tại Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.
- Công việc hiện tại: Giảng viên khoa Giáo dục Chính trị và Thể chất, Trường Đại học Sao Đỏ.
- Lĩnh vực quan tâm: Các vấn đề chính trị - xã hội nảy sinh trong thực tiễn.
- Email: phunglysd@gmail.com.
- Điện thoại: 0989407962.